

TRƯỜNG ĐH KHXH&NV
KHOA VĂN HỌC VÀ NGÔN NGỮ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học:

- Tên môn học:

tên tiếng Việt: HÁN VĂN TIÊN TẦN – HÁN TẤN

tên tiếng Anh/tiếng khác (nếu có): Chinese Literature before Qin Dynasty and Han-Jin Dynasty

- Mã môn học:

- Môn học thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

2. Số tín chỉ: 4

3. Trình độ: Dành cho sinh viên năm thứ 2, học kỳ 4, chuyên ngành Hán Nôm.

4. Phân bố thời gian

- Lý thuyết: 50 tiết (10 tiết thuyết giảng, 40 tiết luyện dịch)

- Thực hành: 0

- Thảo luận/Thuyết trình nhóm: 10 tiết

- Các hoạt động khác: 0

- Tự học: 180 tiết

5. Điều kiện tiên quyết:

- Môn học tiên quyết: Hán văn cơ sở, Hán Nôm nâng cao.

- Các yêu cầu khác về kiến thức, kỹ năng: Kỹ năng dịch thuật; thâm thụ nội dung, ý nghĩa tác phẩm.

6. Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Giới thiệu tình hình văn học thời Tiên Tần, trích giảng một số tác phẩm viết bằng chữ Hán thời này, giới thiệu một số cấu trúc câu thường gặp.

7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học:

- Mục tiêu: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức về văn học thời Tiên Tần, Hán – Tấn của Trung Quốc; luyện cho sinh viên các kỹ năng phiên âm, giải thích từ vựng, ngữ pháp và dịch ra tiếng Việt nhằm giúp sinh viên có khả năng đọc hiểu, phiên dịch các văn bản Hán cổ nói chung và Hán văn thời Tiên Tần nói riêng.

- Kết quả dự kiến/chuẩn đầu ra của môn học: Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể nắm vững một cách căn bản những đặc điểm chủ yếu của Hán văn thời Tiên Tần, Hán - Tấn như lịch sử thời đại, tác giả, tác phẩm, nội dung ý nghĩa, tính triết lý, giá trị nhân sinh...; có

khả năng tự nghiên cứu, phiên dịch một số tác phẩm kinh điển của hai thời kỳ này; vận dụng kiến thức đã học vào việc dịch thuật, nghiên cứu văn học Trung Quốc và văn học trung đại Việt Nam và tìm hiểu những lĩnh vực khác có liên quan trong văn hóa Việt Nam.

8. Quan hệ chuẩn đầu ra, giảng dạy và đánh giá:

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên	Kết quả học tập của chương trình đào tạo (dự kiến)		
				Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	<i>Nhớ, hiểu, trình bày, phân tích, tổng hợp, vận dụng, đánh giá những vấn đề đã học.</i>	<i>GV thuyết giảng; SV thảo luận nhóm; SV thuyết trình.</i>	<i>Kỹ năng trình bày; Ý kiến hỏi đáp; Kiểm tra giữa kỳ; Thi cuối kỳ.</i>	<i>Hiểu cơ bản về văn hóa HN; Hiểu cơ bản về ngữ văn TQ; Hiểu cơ bản về văn hóa VN và TQ.</i>	<i>Viết, đọc, dịch Hán cổ, Hán hiện đại, chữ Nôm; Vận dụng, tổng hợp, trình bày vấn đề.</i>	<i>Chu đáo, cẩn thận, nghiêm túc; Phục vụ cộng đồng; Tự học suốt đời, giữ gìn phẩm chất.</i>

9. Tài liệu phục vụ môn học:

9.1. Phần Hán văn Tiên Tần:

- Tiếng Việt:

1/ Trần Văn Chánh (1999), *Từ điển tiếng Hán Việt cổ đại và hiện đại*, Nxb. Trẻ.

2/ Đoàn Trung Còn (2000), *Từ thư*, Nxb. Thuận Hoá.

3/ Nguyễn Hiến Lê (1965), *Cổ văn Trung Quốc*, Xuất bản Tao Đàn.

4/ Lê Anh Minh (2002), *Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp*, Nxb. Trẻ Tp. HCM.

5/ Nguyễn Tri Tài (1987), *Giáo trình tiếng Hán cổ*, tập 2: Nâng cao, Trường Đại học Tổng hợp Tp. HCM.

- Tiếng Hán:

6/ Trương Vũ Lôu (biên trước, 2005), *Cổ văn quan chỉ*, Trí Dương xuất bản xã.

7/ Lục Kiến Trung, *Cao trung Quốc văn tinh dịch (ngữ sách)*.

9.2. Phần Hán văn Hán – Tấn:

1/ Lưu Dự Am - Lã Cảnh Đoan (1970), *Cổ văn, tập 2*, Hoàng Khôi dịch, Trung tâm Học liệu Bộ Giáo dục xuất bản, Sài Gòn.

2/ Bành Khánh Hoàn (1970), *Cổ kim tổng hợp văn tuyển* (chữ Hán), Hoa Tinh xuất bản xã ấn hành, Đài Loan, Trung Hoa Dân quốc ngũ thập cửu niên.

3/ Nguyễn Hiến Lê (1965), *Cổ văn Trung Quốc - quyển thượng, từ Tiên Tần đến Đường*, Nxb. Tao Đàn, Sài Gòn.

4/ Phó Đức Mân - Lại Vân Kỳ đồng chủ biên (2005), *Cổ văn quan chỉ giám thường* (chữ Hán), Hồ Bắc từ thư xuất bản xã.

5/ Tạ Băng Oánh và nhiều người khác (1982), *Tân dịch Cổ văn quan chỉ*, Tam dân thư cục ấn hành, Đài Bắc.

6/ Dịch Quân Tả (1975), *Văn học sử Trung Quốc*, Huỳnh Minh Đức dịch và chú giải, Nxb. Minh Tâm, Sài Gòn.

7/ Tự điển / từ điển Hán-Hán và Hán-Việt các loại.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Thời điểm đánh giá	Tiêu chí đánh giá/ Hình thức đánh giá	Phần trăm	Loại điểm	% kết quả sau cùng
- Mỗi buổi học	- <i>Chuyên cần</i>	20 %		
- Sau mỗi học phần (Nho, Đạo, Phật)	- <i>Thuyết trình</i> - <i>Bài tập</i> - <i>Bài thu hoạch</i>	30 %		
Giữa kỳ	- <i>Kiểm tra giữa kỳ</i>	50 % 100%	Điểm giữa kỳ	30%
VD: Cuối kỳ	- <i>Thi cuối kỳ/Tiểu luận</i>	100 % 100%	Điểm cuối kỳ	70%
				100% (10/10)

Thang điểm 10, điểm đạt tối thiểu: 5/10

- Xếp loại đánh giá (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn về rubrics chấm điểm (GV tự xây dựng tùy đặc thù môn học/ngành học)

11. Yêu cầu/Quy định đối với sinh viên

11.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định
- Tham dự tối thiểu 80% thời gian lên lớp.
- Tuyệt đối không được nói chuyện riêng, làm việc riêng.
- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi vào lớp.
- Sử dụng công nghệ/phần mềm/thực hành.

11.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ
- GV không nhận tiểu luận nếu SV nộp trễ sau 1 tuần theo thời gian quy định.
- Trường hợp đạo văn, không trích dẫn nguồn, tiểu luận sẽ không được công nhận.

12. Nội dung chi tiết môn học:

12.1. Phần Hán văn Tiên Tần:

- Phần 1: Tổng quan về môn học (5 tiết).

1.1. Mục đích và ý nghĩa của môn học.

1.2. Giới thiệu tài liệu tham khảo.

1.3. Bối cảnh lịch sử xã hội thời Tiên Tần.

1.4. Tác giả, tác phẩm tiêu biểu

- Phần 2: Trích giảng tác phẩm Hán văn thời Tiên Tần (15 tiết).

2.1. Tản văn.

2.1.1. Nghị luận.

2.1.1.1. *Chính danh* (Luận ngữ).

2.1.1.2. *Tính thiên* (Mạnh Tử).

2.1.1.3. *Nhân chính vương đạo* (Mạnh Tử).

2.1.1.4. *Đại đồng học thuyết* (Lễ ký).

2.1.1.5. *Kiên ái* (Mặc Tử).

2.1.2. Ký sự.

2.1.2.1. *Tào Quế luận chiến* (Tả truyện).

2.1.2.2. *Vị quân thị nghĩa* (Chiến quốc sách).

2.2. Vận văn.

2.2.1. *Thi kinh*.

2.2.2. *Sở từ*.

- Phần 3: Bài tập dịch thuật (5 tiết).

3.1. *Tài dữ bất tài* (Trang Tử).

3.2. *Tính ác* (Tuân Tử).

3.3. *Cổ tiểu lợi* (Hàn Phi Tử).

3.4. *Khử tư* (Lã Thị Xuân Thu).

- Phần 4: Thuyết trình, thảo luận (5 tiết)

12.2. Phần Hán văn Hán Tấn:

- Phần 1: Khái quát về tình hình Hán văn thời Hán-Tấn (5 tiết)

- Phần 2: Văn bản trích giảng (15 tiết)

2.1. *Khổng tử thế gia tán* (Tu Mã Thiên).

2.2. *Bá Di liệt truyện* (Tu Mã Thiên).

(đọc thêm: *Quản Án liệt truyện* - Tu Mã Thiên).

2.3. *Khuất Nguyên liệt truyện* (Tu Mã Thiên).

(đọc thêm: *Liên Pha Lạn Tương Như liệt truyện* - Tu Mã Thiên).

- Phần 3: Bài tập dịch thuật (5 tiết)

3.1. *Cầu hiền chiếu* (Hán Cao đế).

3.2.. *Câu Mậu tài dị đẳng chiếu* (Hán Vũ đế).

3.3. *Ngũ Liễu tiên sinh truyện* (Đào Tiềm).

3.4. *Đào hoa nguyên ký* (Đào Tiềm).

(đọc thêm: *Quy khứ lai từ* - Đào Tiềm).

- Phần 4: Thuyết trình, thảo luận (5 tiết)

13. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể:

Buổi/ Tuần	Số tiết trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học Hoặc Nhiệm vụ của SV	Tài liệu cần đọc (mô tả chi tiết)
1 Hán văn Tiền Tần	5	- Phần 1	- GV thuyết giảng - SV lắng nghe, ghi chép (có thể nêu câu hỏi hoặc ý kiến về bài học sau khi GV giảng xong)	Đọc: 1/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 2/ Lê Anh Minh (2002), <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bách thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM
2, 3, 4	15	- Phần 2, tiết 2.1, mục 2.1.1 - Phần 2, tiết 2.1, mục 2.1.1. (tiếp theo) - Phần 2, tiết 2.1, mục 2.1.2. - Phần 2, tiết 2.2.	- SV tra từ điển, dịch bài theo hướng dẫn của GV - GV sửa chữa	- Đọc: 1/ Đoàn Trung Còn (2000), <i>Từ thư</i> , Nxb. Thuận Hoá; 2/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 3/ Lê Anh Minh (2002), <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bách thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM - Đọc: 1/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 2/ Lê Anh Minh (2002), <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bách thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM. - Đọc: 1/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 1/ Nguyễn Tri Tài (1987), <i>Giáo trình tiếng Hán cổ</i> , tập 2: Nâng cao, Trường Đại học Tổng hợp Tp. HCM. - Đọc: 1/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 2/ Lục Kiến Trung, <i>Cao trung Quốc văn tinh dịch</i> .
5	5	- Phần 3, tiết 3.1. và 3.2.	- SV chuẩn bị trước, vào lớp tự dịch	- Đọc: 1/ Nguyễn Trương Vũ Lâu (biên trước, 2005), <i>Cổ văn quan chỉ</i> ,

		- Phần 3, tiết 3.3. và 3.4.	- GV sửa chữa	Trí Dương xuất bản xã; Hiên Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 2/ Lê Anh Minh (2002), <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp.HCM; 3/ Nguyễn Tri Tài (1987), <i>Giáo trình tiếng Hán cổ</i> , tập 2: Nâng cao, Trường Đại học Tổng hợp Tp. HCM - Đọc: 1/ Trương Vũ Lâu (biên trước, 2005), <i>Cổ văn quan chi</i> , Trí Dương xuất bản xã; 2/ Nguyễn Hiên Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 3/ Lê Anh Minh (2002), <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM; 4/ Nguyễn Tri Tài (1987), <i>Giáo trình tiếng Hán cổ</i> , tập 2: Nâng cao, Trường Đại học Tổng hợp Tp. HCM..
6	5	Phần 4	SV chuẩn bị trước nội dung thuyết trình do GV cung cấp	Một lại số tài liệu liên quan đến nội dung thuyết trình do GV chỉ định.
7 Hán văn Hán Tần	5	- Phần 1	- GV thuyết giảng - SV lắng nghe, ghi chép (có thể nêu câu hỏi hoặc ý kiến về bài học sau khi GV giảng xong)	- Đọc: 1/ <i>Văn học sử Trung Quốc</i> . 2/ <i>Cổ văn Trung Quốc</i> .
8, 9, 10	15	- Phần 2, mục 2.1. - Phần 2, mục 2.2.	- SV tra từ điển, dịch bài theo hướng dẫn của GV - GV sửa chữa	- Đọc: 1/ <i>Cổ văn Trung Quốc</i> ; 2/ <i>Tân dịch Cổ văn quan chi</i> ; 3/ Nguyễn Hiên Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; Lê Anh Minh (2002); 4/ <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM - Đọc: 1/ <i>Cổ văn Trung Quốc</i> ; 2/ <i>Tân dịch Cổ văn quan chi</i> ; 3/ Nguyễn Hiên Lê (1965), <i>Cổ văn Trung</i>

		- Phần 2, mục 2.3.		<i>Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 4/ <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM - Đọc: 1/ <i>Cổ văn Trung Quốc</i> ; 2/ <i>Tân dịch Cổ văn quan chi</i> ; 3/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 4/ <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM - Đọc: 1/ <i>Cổ văn Trung Quốc</i> ; 2/ <i>Tân dịch Cổ văn quan chi</i> ; 3/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 4/ <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM
		- Phần 2, bài đọc thêm		<i>Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 4/ <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM - Đọc: 1/ <i>Cổ văn Trung Quốc</i> ; 2/ <i>Tân dịch Cổ văn quan chi</i> ; 3/ Nguyễn Hiến Lê (1965), <i>Cổ văn Trung Quốc</i> , Xuất bản Tao Đàn; 4/ <i>Toàn thư tự học chữ Hán-Văn ngôn-Phật thư-Bạch thoại-Thư pháp</i> , Nxb. Trẻ Tp. HCM
11	5	- Phần 3, mục 3.1., 3.2.. - Phần 3, mục 3.3., 3.4.	- SV chuẩn bị trước, vào lớp tự dịch - GV sửa chữa	- Đọc: 1/ <i>Cổ văn quan chi giám thưởng</i> ; 2/ <i>Tân dịch Cổ văn quan chi</i> . - Đọc: 1/ <i>Cổ văn quan chi giám thưởng</i> ; 2/ <i>Tân dịch Cổ văn quan chi</i> .
12	5	Phần 4	SV chuẩn bị trước những nội dung thuyết trình do GV cung cấp	Đọc lại một số tài liệu liên quan đến nội dung thuyết trình do GV chỉ định.

TP. Hồ Chí Minh, ngày... tháng...năm

Trưởng Khoa

Trưởng Bộ môn

Người biên soạn

PGS.TS. LÊ GIANG

TS. LÊ QUANG TRƯỜNG

TS. NGUYỄN NGỌC QUẬN

Giảng viên 1 phụ trách môn học

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Quận	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, quận 1, TP.HCM	Điện thoại liên hệ: 0938104504
Email:	Trang web:

Giảng viên 2 phụ trách môn học

Họ và tên: Nguyễn Đông Triều	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, quận 1, TP.HCM	Điện thoại liên hệ:
Email: dongtrieunguyen1976@yahoo.com	Trang web:

Giảng viên hỗ trợ môn học/trợ giảng (nếu có)

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:

Cách liên lạc với giảng viên:	Gọi điện thoại, gửi email
-------------------------------	---------------------------

Nơi tiến hành môn học:	(Tên cơ sở, số phòng học)
Thời gian học:	(Học kỳ, Ngày học, tiết học)